

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Chuẩn đầu ra ngành Kinh doanh quốc tế trình độ đại học

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC GIA ĐỊNH

Căn cứ Quyết định số 959/QĐ-TTg ngày 31/07/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học tư thục Công nghệ - Thông tin Gia Định;

Căn cứ Quyết định số 1851/QĐ-TTg ngày 20/11/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc đổi tên Trường Đại học tư thục Công nghệ - Thông tin Gia Định thành Trường Đại học Gia Định;

Căn cứ Quyết định số 4530/QĐ-UBND ngày 12/10/2018 của Chủ tịch UBND thành phố Hồ Chí Minh về việc công nhận Hiệu trưởng Trường Đại học Gia Định nhiệm kỳ 2016 - 2021;

Căn cứ Thông tư số 09/2009/TT-BGDĐT ngày 07 tháng 5 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Công văn số 2196/BGDĐT-GDDH ngày 22 tháng 4 năm 2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn xây dựng và công bố chuẩn đầu ra ngành đào tạo;

Căn cứ Thông tư 07/2015/TT-BGDĐT ngày 16 tháng 4 năm 2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp đối với mỗi trình độ đào tạo của giáo dục đại học và quy trình xây dựng, thẩm định, ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ;

Căn cứ Quyết định số 1982/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 18/10/2016 về việc Phê duyệt Khung trình độ quốc gia;

Xét đề nghị của Hội đồng Khoa học và Đào tạo Trường Đại học Gia Định,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này **Chuẩn đầu ra ngành Kinh doanh quốc tế trình độ đại học** của Trường Đại học Gia Định mã ngành **7340120**.

Điều 2. Chuẩn đầu ra này được áp dụng từ Khóa tuyển sinh năm 2021.

Điều 3. Lãnh đạo các đơn vị, các Bộ môn, các cán bộ, giảng viên, nhân viên chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch HĐQT NHG
 - TGD NHG
 - Chủ tịch HĐT GDU
 - Ban B1, B6 NHG
 - BGH (để chỉ đạo thực hiện);
 - Như Điều 3 (để thực hiện);
 - Lưu: VT.
- } (để b/cáo)

HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký)

PGS. TS. VÕ TRÍ HẢO

CHUẨN ĐẦU RA

Chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Quản trị Khách sạn

(Ban hành kèm theo Quyết định số 157/2021/QĐ-ĐHGD

ngày 12 tháng 8 năm 2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Gia Định)

Tên ngành (Major in):

Mã ngành (Code): 7810201

Tên ngành tiếng Việt: Kinh doanh quốc tế

Tên ngành tiếng Anh: International business

Trình độ (Level): Đại học

Hình thức (Mode of study): chính quy

Văn bằng (Degree): Cử nhân

I. Yêu cầu về kiến thức:

1.1. Khối kiến thức giáo dục đại cương

- Hiểu rõ chủ trương, đường lối phát triển kinh tế - xã hội của Đảng và Nhà nước; nhận thức được đạo đức nghề nghiệp, tính trung thực trong công việc, trách nhiệm với xã hội và bản thân, có khả năng làm việc độc lập, các kỹ năng thích ứng nhanh với công việc;

- Nắm vững các kiến thức cơ bản về khoa học chính trị như Chủ nghĩa Mác - Lênin; Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam; Tư tưởng Hồ Chí Minh; có các kiến thức cơ bản về Giáo dục thể chất và Giáo dục Quốc phòng – An ninh, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc;

- Nắm vững kiến thức cơ bản về khoa học tự nhiên như toán học, xác suất thống kê, đáp ứng việc tiếp thu các kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và khả năng học tập ở trình độ cao hơn;

- Nắm vững kiến thức về khoa học xã hội và nhân văn, có hiểu biết thông thạo ngoại ngữ và kiến thức cơ bản về tin học.

1.2. Khối kiến thức cơ sở ngành

- Có kiến thức về những nguyên lý cơ bản trong kinh tế nhằm phục vụ cho việc phân tích và giải thích các vấn đề kinh tế tầm vĩ mô và vi mô;

- Có kiến thức cơ bản về thống kê, phương pháp nghiên cứu trong lĩnh vực kinh doanh quốc tế;

- Có kiến thức cơ bản về kinh tế quốc tế trong nền kinh tế toàn cầu; Có khả năng sử dụng ngoại ngữ trong giao tiếp và đàm phán với các đối tác nước ngoài;

- Có kiến thức cơ bản về luật kinh tế, kế toán, tài chính và marketing làm nền tảng cho việc tổ chức/tham gia vào các hoạt động kinh doanh nói chung.

1.3. *Khối kiến thức chuyên ngành*

- Hiểu được các vấn đề về luật kinh tế và thương mại quốc tế, nghiệp vụ kinh doanh quốc tế (gồm xuất nhập khẩu, nhượng quyền, hợp đồng, dự án trao tay, liên doanh, sáp nhập/mua lại, đầu tư mới), nghiệp vụ thanh toán trong kinh doanh quốc tế và quản trị tài chính quốc tế;

- Hiểu các chính sách thương mại quốc tế, các hiệp định thương mại quốc tế, pháp luật và thông lệ quốc tế;

- Nhận dạng, so sánh và phân tích được các phương thức kinh doanh quốc tế và loại hình đầu tư quốc tế của công ty;

- Nhận biết và phân tích được vai trò của môi trường kinh doanh trong hoạt động kinh doanh quốc tế;

- Vận dụng được các nghiệp vụ thanh toán trong kinh doanh quốc tế, nghiệp vụ ngoại thương, hoạt động logistics;

- Xây dựng, phân tích được dự án đầu tư, ra quyết định và quản lý dự án đầu tư quốc tế, phân tích được hoạt động kinh doanh của công ty;

- Ứng dụng được kiến thức cơ sở ngành và chuyên ngành vào công tác nghiên cứu khoa học và ứng dụng được các kiến thức này để theo học các ngành kinh tế khác và bậc học cao hơn.

II. Yêu cầu về kỹ năng:

2.1. *Kỹ năng cứng*

- Kỹ năng chuyên môn: Kỹ năng hoạch định, tổ chức, thực hiện, kiểm soát;

- Năng lực thực hành nghề nghiệp: thiết lập cơ cấu tổ chức, lập kế hoạch và tổ chức thực hiện các hoạt động kinh doanh trong bối cảnh hội nhập toàn cầu, triển khai các dự án kinh doanh, quản trị hoạt động các bộ phận chức năng, quản trị quá trình sản xuất – kinh doanh;

- Kỹ năng xử lý tình huống liên quan đến chuyên ngành kinh doanh quốc tế;

- Kỹ năng thu thập thông tin, phân tích xử lý thông tin theo các phương pháp định tính, định lượng.

2.2. *Kỹ năng mềm*

Các kỹ năng hỗ trợ cho việc nâng cao hiệu quả làm việc và phát huy tối đa năng lực cá nhân như:

- Kỹ năng giao tiếp;

- Kỹ năng làm việc theo nhóm, làm việc hợp tác và cộng tác;

- Kỹ năng xác lập mục tiêu, xây dựng kế hoạch và quản lý thời gian;
- Kỹ năng hội nhập vào môi trường làm việc;
- *Kỹ năng ngoại ngữ*: Đạt năng lực Tiếng Anh bậc 3 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;
- *Kỹ năng tin học*: Đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định hiện hành về Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin do Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành.

III. Yêu cầu mức tự chủ và trách nhiệm

- Đào tạo năng lực làm việc độc lập hoặc theo nhóm trong điều kiện làm việc thay đổi, chịu trách nhiệm cá nhân, trách nhiệm với nhóm trong việc hướng dẫn, truyền bá, phổ biến kiến thức thuộc ngành kinh doanh quốc tế và giám sát người khác thực hiện nhiệm vụ được giao phù hợp với chức trách, nhiệm vụ của mình;
- Có ý thức tự rèn luyện, học tập, nâng cao trình độ chuyên môn, có định hướng phát triển tương lai;
- Xây dựng ý thức trách nhiệm đối với cộng đồng, ý thức phục vụ đất nước và đạo đức nghề nghiệp.

IV. Yêu cầu về thái độ

- Thể hiện ý thức và tinh thần trách nhiệm công dân, có phẩm chất chính trị đạo đức, có ý thức kỷ luật và tác phong công nghiệp, biết xem xét và chấp nhận các quan điểm khác nhau;
- Thể hiện sự tự tin, lòng nhiệt tình, niềm đam mê, sự thích nghi đối với sự thay đổi, thể hiện sự tôn trọng và ý thức chấp hành sự phân công, điều động trong công việc của người quản lý;
- Thể hiện đúng đạo đức nghề nghiệp của ngành nghề mình theo đuổi, nhận thức được vị trí, vai trò tầm quan trọng của các tiêu chuẩn và nguyên tắc về đạo đức của mình, có thái độ đúng mực với những sai lầm của mình;
- Luôn xây dựng hình ảnh chuyên nghiệp trong công việc và ứng xử hàng ngày tạo một phong cách làm việc chuyên nghiệp. Phương pháp và phong cách làm việc khoa học, có thái độ cầu tiến và vượt khó, biết vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn, có khả năng phân tích và giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn công tác;
- Chủ động lên kế hoạch phát triển nghề nghiệp cho bản thân;
- Luôn cập nhật thông tin trong lĩnh vực chuyên ngành của mình để có thái độ ứng xử cũng như xử lý những thay đổi, cập nhật mới một cách phù hợp, hiệu quả.

V. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp

- Làm việc ở các công ty đa quốc gia, công ty giao nhận ngoại thương, công ty kinh doanh xuất nhập khẩu, các ngân hàng trong và ngoài nước, các công ty kinh doanh

ngoại tệ;

- Làm việc tại các tổ chức quốc tế, các văn phòng đại diện nước ngoài tại Việt Nam, các chi nhánh hoặc văn phòng đại diện của các công ty Việt Nam ở nước ngoài hoặc trong các khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, các văn phòng Bộ/Sở Công thương, Bộ/Sở Kế hoạch và Đầu tư, ...

- Chuyên viên kinh doanh hoặc quản trị kinh doanh trong các loại hình doanh nghiệp của nền kinh tế, các tổ chức phi lợi nhuận, tổ chức xã hội, tổ chức phi chính phủ, đặc biệt tại các doanh nghiệp có yếu tố nước ngoài;

- Tự tạo lập doanh nghiệp hoặc tự tìm kiếm cơ hội kinh doanh riêng cho bản thân trong bối cảnh hội nhập toàn cầu;

- Tham gia vào hoạt động giảng dạy, nghiên cứu tại các cơ sở đào tạo, viện nghiên cứu về lĩnh vực kinh doanh và kinh doanh quốc tế;

- Chuyên viên nghiên cứu, tham gia hoạch định chính sách kinh doanh tại các cơ quan quản lý nhà nước; chuyên viên thương mại tại các văn phòng đại diện thương mại của nước ngoài tại Việt Nam, cơ quan ngoại giao, cơ quan thương mại của Việt Nam ở nước ngoài.

VI. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường

- Hình thành thói quen học suốt đời, có khả năng cập nhật kiến thức, tiếp tục nghiên cứu và học tập chuyên sâu về kinh doanh thương mại, kinh tế và quản trị kinh doanh;

- Đáp ứng được với các yêu cầu học tập ở các trình độ thạc sĩ, tiến sĩ trong lĩnh vực kinh doanh quốc tế và kinh tế quốc tế;

- Có khả năng tự học tập về các vấn đề lý luận và thực tiễn có liên quan đến kinh doanh.

VII. Các tài liệu, chương trình, chuẩn quốc tế mà khoa tham khảo

- Chương trình và tài liệu ngành Quản trị Kinh doanh, chuyên ngành Kinh doanh Quốc tế của trường Đại học Kinh tế Quốc Dân (xây dựng từ chương trình của Đại học Tổng hợp California San Bernadino, Hoa Kỳ);

- Chương trình và tài liệu ngành Kinh doanh quốc tế của Trường Đại học Mở TP. Hồ Chí Minh, Trường Đại học Hoa sen, Trường Đại học Kinh tế quốc dân, Trường Đại học Công nghệ Miền Đông.

HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký)

PGS. TS. VÕ TRÍ HẢO